

TRUYỀN THUYẾT VỀ THÁNH GIÓNG

VŨ TUẤN SAN

Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta hiện nay, truyền thống Thánh Gióng và phong trào chống giặc Ân có một tác dụng giáo dục tư tưởng to lớn. Qua bao nhiêu thế hệ, cậu bé làng Phù-đồng vẫn được coi như tượng trưng cho truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm hết sức lâu đời của dân tộc từ những thời kỳ xa xưa nhất trong lịch sử. Và từ đời này sang đời khác, nhân dân ta đã tạo cho vị anh hùng yêu quý của mình những hình ảnh thực là đẹp và đầy ý nghĩa trong những truyền thuyết phổ biến ở khá nhiều địa phương. Một số truyền thuyết trên được ghi lại trong sách vở nhưng đại bộ phận còn ở tình trạng truyền miệng. Bài này nhằm bước đầu giới thiệu những truyền thuyết lưu hành tại Thủ đô Hà-nội về Thánh Gióng và phong trào chống giặc Ân, dựa vào một số những tài liệu văn tự và cuộc điều tra tại chỗ. Vì là truyền thuyết và vì phạm vi lưu hành khá rộng, thông qua những tầng lớp người có cách nhìn và nếp suy nghĩ khác nhau do lập trường giai cấp, nên những truyền thuyết này không thể nào không có những điểm khác biệt, thậm chí mâu thuẫn lẫn nhau.

Phần khác vì truyền thuyết Thánh Gióng vượt ra ngoài phạm vi Hà-nội khá nhiều và ngay trong địa hạt Hà-nội công việc sưu tầm cũng còn ở giai đoạn bước đầu nên bài viết sau đây chỉ có một giá trị hạn chế trong khi chờ đợi những cuộc điều tra toàn diện và có hệ thống về phong tục học là một công việc hết sức cấp thiết trong lúc này để thu thập kịp thời đến mức tối đa những tài liệu cho đến nay vẫn ở trong tình trạng truyền miệng.

1 — Cảnh đất nước bị xâm lăng

« Sáu đời Hùng vạn vừa suy

Vũ-ninh có giặc mới đi cầu tài » (1)

Tương truyền hết đời Hùng vương thứ 5, sau bao nhiêu năm thịnh trị từ Kinh dương vương, vua Hùng vương thứ 6 (2) đã liên tiếp phải đương đầu với hai toán giặc bên ngoài

đến xâm lấn bờ cõi. Toán giặc đầu tiên là giặc « Quỉ mũi đỏ » (xích tị quỉ) ở châu Đại Man có chỗ chua là ở « Đông Bạch Hồ » đã đem 30 vạn quân đến cướp phá 10 châu. Tướng giặc tên là Ma Lô đã đến tận thành Phong-châu của vua Hùng định bao vây. Toán giặc này đã bị dẹp tan và trong những vị tướng có công bình định phải kể hai vị tướng anh em ruột là Dục và Minh tại trang Hà-lỗ (gồm hai thôn Hà-lỗ và Hà-phong xã Liên-hà huyện Đông-anh hiện nay) và hai anh em ruột sinh đôi tên là Sà (Rắn) và Địa (Đất) ở Vĩnh-hưng khu (nay là thôn Vĩnh-ninh xã Vĩnh-quỳnh huyện Thanh-tri) (3).

Mười năm sau lại có toán giặc xâm lăng khác là giặc Ân khởi binh từ khu vực Bắc-giang—tên cũ của tỉnh Hà-bắc hiện nay và do tướng Thạch Linh cầm đầu (4).

Chúng tôi chiếm đóng ở núi Trâu đất Vũ-ninh (5) với một lực lượng và khí thế hết sức mạnh được biểu hiện bằng câu tục ngữ :

(1) Đại Nam quốc sử diễn ca.

(2) Đại Nam sử ký toàn thư, Đại Nam quốc sử diễn ca và nhiều sách khác cũng như truyền thuyết đều đặt sự tích Thánh Gióng vào dưới triều Hùng vương thứ 6. Riêng Thiên Nam ngữ lục (bản phiên âm của Nguyễn Lương Ngọc và Đinh Gia Khánh) ghi sự tích này vào đời Hùng vương thứ 4. « Đời vua thứ 4 họ Hùng » (câu 223).

(3) Thần tích thôn Hà-lỗ xã Liên-hà huyện Đông-anh và thần tích thôn Vĩnh-ninh xã Vĩnh-quỳnh huyện Thanh-tri.

(4) Thần tích thôn Hà-lỗ (Đông-anh) thôn Đông-ngàn (Gia-lâm) và thôn Đông-thuận cũ nay là đền Lý Tiên phố Hàng Cá khu phố Hoàn-kiểm.

(5) Núi Trâu (chữ « Sô » là có khô bên bộ « Ấp ») cũng có chỗ chép là núi Châu (chữ « Chu » là đồ bên bộ « Ấp ») ở khu vực hai làng Châu-cầu và Thát-gian huyện Quế-dương xưa (nay là huyện Quế-võ).

Groom mài lở đá, chân đi sụt đường (1) hoặc
hàng những câu ca:

*Ân vương nổi loạn phá thành
Binh dòng mười vạn tướng danh một nghìn
Thống tướng Ân Thạch Linh phi mã,
Cưỡi trên con ngựa đá ruồi rong
Pháo tên, súng bắn dưng dưng
Mài groom chằm núi, lấp sông nên đường.*

*Âi ngoài thành lũy phá tan
Dương uy tiền phạt đóng ngàn Vũ-ninh
Châu sơn chiếm làm doanh đất trú
Ái quan binh trấn thủ không đường (2)*

Bọn giặc này vô cùng tàn ác. Chúng đóng ở Trâu sơn, đặt tại đó một con ngựa đá và bắt buộc dân chúng hàng ngày phải cật cổ gánh lên cho ngựa ăn. Nếu ngựa đá không ăn thì người đem cỏ nuôi ngựa sẽ bị giết chết. Đây thực là một cơ viện ra hết sức trắng trợn nhằm để tàn sát nhân dân ta. Để chống lại bọn giặc bạo ngược này vua Hùng vương đã phải huy động nhiều đoàn quân trong đó có đoàn quân của Lý Tiến và của hai anh em ở trang Hà-lỗ. Lý Tiến với người x: Đông (Hải-dương) nhưng bố mẹ đã đến ở trại Tiền Ngự trên bờ sông Tô-lich và sinh Lý Tiến ở đấy. Được vua cử đi cầm quân đánh lại thần tướng Thạch Linh ở núi Vũ-ninh, ông đã bị thương nặng vì trùng tên của quân giặc rồi chạy về đến chỗ nhà cũ ở bờ sông Tô-lich thì hóa. Sau đó ông được thờ làm thành hoàng giáp Đông thôn Đông-thuận huyện Thọ-xương cũ (3). Một đoàn quân khác cũng đã bị thất bại trong việc chống lại giặc Ân là đoàn quân của hai vị tướng ở trang Hà-lỗ đã nói ở trên. Hai vị này trước đó đã đánh thắng được giặc Xích tị, nhưng 12 năm sau, khi phải đương đầu với toàn giặc do thần tướng Thạch Linh cầm đầu thì họ đã chiến đấu hai năm ròng, đánh dư 10 trận không dẹp được (4).

Vua bèn lập đàn cầu đảo trời đất, thì bỗng có một cụ già hình vóc to lớn mày râu bạc trắng ngồi ngã ba đường vừa múa vừa ca. Vua mời vào cụ già nói: « Nếu cho người đi cầu hiền trong thiên hạ, được người tài giỏi thì giặc Ân sẽ dẹp xong » (5). Vua bèn sai sứ giả đi rao mõ khắp nơi tìm người anh hùng ra giúp nước.

2 —Thánh Gióng xuất hiện

*Làng Phù-đồng có một người
Sinh ra chẳng nói chẳng cười trơ trơ.
(ĐN.QS.DC)*

Làng Phù-đồng tức làng Gióng, xưa kia thuộc huyện Tiên-du tỉnh Bắc-ninh từ năm 1961 mới

sáp nhập vào huyện Gia-lâm thuộc ngoại thành Hà-nội. Mẹ Thánh Gióng vốn là người thôn Ngô-xá xã Phù-đồng, « Sống trinh khiết một mình không lấy chồng (6) và làm nghề trồng rau. Một buổi sớm ra vườn sau một đêm mưa giá bà thấy trong vườn có một vết chân rất lớn chưa từng thấy. Bà lấy chân mình thử vào thử và sau thấy rau bị giẫm nát nhưng vẫn còn xanh tốt bền hái về nấu canh ăn sau đó thấy trong mình chuyển động rồi có thai (7). Gần đến ngày sinh, dân làng cho rằng phụ nữ không chồng mà có con là bất chính nên đuổi ra khỏi làng. Bà mẹ sang Đông-xuyên cũng bị đuổi sau phải về ở cũ ở xóm Ban (tức chỗ miếu Ban thôn Phù-đồng hiện nay). Chính vì có tội đã hắt hủi thánh mẫu xưa kia nên về sau trong ngày hội Gióng đầu tháng tư âm lịch Đông-viên và Đông-xuyên chỉ giữ vai phụ như dọn đường sá làm thám tử báo tin giặc đến chứ không có quyền xung vào những vai chính có nhiệm vụ chỉ huy chiến trận như hiệu Trung quân, hiệu cờ, hiệu trống, hiệu chiêng.

Thánh Gióng sinh vào ngày 7 tháng giêng âm lịch. Về sau những đền thờ ở vùng Đông-anh Phù-lỗ đều lấy ngày này làm hội lớn (khác với Phù-đồng mở hội vào ngày mồng 9 tháng tư âm lịch tương truyền là ngày thắng trận và cũng là ngày thánh đến núi Sóc và bay lên trời).

(1) Theo *Bắc-ninh tỉnh địa dư sách* chữ Hán chép tay câu trên viết bằng chữ nôm chưa bên cạnh câu chữ Hán: « Ma đạo thạch khuyết, đạp tức lô bình ». So sánh với *Thiên Nam ngữ lục* câu 269—270: *Biết bao binh mã rần rần, Groom mài khuyết núi bước chân Lở đường.*

(2) *Đông thiên vương tích ký* bản chữ nôm: ở câu 3 ngoài bản chép: « thần tiên phi mã » đã được sửa theo lời đọc của một cổ lão ở Phù-đồng. So sánh với *Thiên Nam ngữ lục* câu 264 và sau.

(3) Theo thần tích thôn Đông-thuận và Tây hồ chí.

(4) Thần tích thôn Hà-lỗ.

(5) Thần tích thôn Hà-lỗ và *Lĩnh nam trích quái*.

(6) « Khiết cú bất giá » theo *Phù-đồng thiên vương sự tích* sách chữ Hán chép tay. Thôn Ngô-xá nay là thôn Đông-viên xã Phù-đồng.

(7) « *Đông thiên vương tích ký* » bản chữ nôm chép tay và « *Phù-đồng thiên vương sự tích* » tài liệu đã dẫn và truyền thuyết địa phương.

Cậu bé sinh ra đã ba năm mà không biết cười biết nói cả ngày chỉ nằm trên thúng tre treo trên gióng do đây mà thành tên (1).

Bà mẹ hết sức lo buồn nhưng khi nghe tiếng sứ giả rao mả báo tin nước có giặc và cầu hiền thì cậu bé Gióng bèn bật tiếng nói và câu đầu tiên là thưa với mẹ cho gọi sứ giả vào. Mẹ vừa mừng vừa kinh ngạc lo sợ nên chạy sang hàng xóm kể chuyện và hỏi cách xử trí. Hàng xóm đều khuyên bà mẹ cứ mời sứ giả vào nhà. Sứ giả vào thì em bé ngồi dậy bảo sứ giả về tâu với vua rèn con ngựa sắt cao hơn 18 thước, một thanh kiếm sắc dài 7 thước, một roi sắt và một nón sắt để em bé sẽ đi dẹp giặc (2). Sứ giả về tâu vua, quần thần có kẻ còn nghi ngờ về sức lực một đứa bé con đấm đấm. Nhưng một việc xảy ra như thế. Nhưng vua cương quyết cho gọi thợ lấy 500 cân sắt trong kho (3) rèn cho được ngựa sắt, gươm sắt, roi sắt và nón sắt. Sứ giả cho chuyển mọi thứ đến, bà mẹ lo sợ cho rằng sẽ bị vua trừng trị về tội ngoa ngôn. Em bé bèn cười nói: « Mẹ đừng lo cứ đem cơm cho con ăn con sẽ lớn lên và đánh được giặc. Mẹ thổi cơm và đem cà cho ăn, thổi bao nhiêu cơm lấy bao nhiêu cà em bé cũng ăn hết. Cơm và cà phải dùng nong đưa ra, hết của nhà phải chạy sang nhờ cả xóm làng. Những người chung quanh đều hết lòng giúp đỡ gánh cơm và cà đến mà chú bé ăn vẫn chưa no. Ăn tới mười nong cơm, mười nong cà, mỗi lần xong một nong lại vờn vai và vụt lớn lên như thổi (4). Vài lạng đo những người chung quanh đưa đến rất nhiều đồ may quần áo mà vẫn không đủ. Sau phải lấy hoa lau buộc thêm vào để che kín thân (5). Vị anh hùng nhỏ tuổi vụt lớn lên như vậy và sau bữa ăn đã cao hơn 10 thước (có chỗ chép là 10 chuống) hắt hơi hơn 10 tiếng rồi nhảy lên ngựa sắt. Con ngựa sắt đầu tiên này vốn bên trong rỗng không có ruột nên Thánh Gióng vừa nhảy lên ngựa bị bẹp rúm. Sứ giả lại phải đem về cho đánh lại, lần này làm ngựa sắt đủ cả phủ tạng bên trong nên mới chịu được sức nặng của vị thần Phù-đồng (6). Ngựa sắt vừa đem tới thì vừa đúng có tin báo giặc Ân đang hành hành giết tróc cướp phá ở Trâu-sơn. Thánh Gióng liền đội nón, mang roi kiếm thét lớn: « Ta là tướng trời đây ». Rồi nhảy lên ngựa. Ngựa chồm lên, hí dài một tiếng và phi như bay miệng phun ra lửa bừng bừng, cháy xém cả mấy thôn xóm làng bên cạnh tức là ba thôn Phù-chấn, Phù-luân và Phù-tảo hiện nay, vẫn còn giữ lại tên là ba làng Cháy. Thánh Gióng phi ngựa đến chỗ quân vua đóng rồi vùng

kiếm đi trước, quân sĩ theo sau, tiến thẳng đến đồn giặc. Quân giặc chống lại không nổi, ngựa phi thẳng đến chỗ con ngựa đá đã làm hại sinh mệnh bao nhiêu dân lành vô tội và lấy kiếm chém đứt đôi, một nửa bị búng xuống đầm (7). Trong khi đang hăng say chiến đấu thì roi sắt bị gãy. Thánh Gióng liền quờ tay

(1) Về nghĩa chữ «gióng» xem Từ điển Việt Pháp của Genibriel (1894) và Việt-nam tân tự điển của Thanh Nghị (1952) còn một cách giải thích khác theo tài liệu dân tộc học xem phần cuối bài.

(2) Theo *Lĩnh nam chích quái*.

(3) Theo *Lĩnh nam chích quái* bản dịch của Đinh Gia Khánh, Nguyễn Ngọc San (Nhà xuất bản Văn hóa 1960 trang 32) vua sai lấy 50 cân sắt. Trong ba bản chữ Hán tôi được xem 1 bản ghi 50, 2 bản ghi 500. Tôi cho là 500 cân phù hợp với trong truyện hơn.

(4) Theo truyền thuyết địa phương. Ở vùng Hà-bắc xưa có lưu truyền một bài hát về Thánh Gióng nay chỉ còn nhớ được một số câu mà đồng chí Cao Huy Đình (trong đoàn điều tra văn học dân gian do Viện Văn học tổ chức đầu năm 1967) đã ghi lại được trong đó có câu: Một nong cơm, ba nong cà— Uống một hợp nước cạn đà khúc sông.

(5) Theo *Lĩnh nam chích quái*.

(6) Theo *Sóc-sơn từ phủ* đã dẫn. Tại thôn Đông-dồ và thôn Tăng-mi (xã Nam-hồng huyện Đông-anh) các cụ kể lại rằng về con ngựa sắt rèn lần sau này đã dùng toàn bộ số sắt trong kho mà vẫn không đủ nên cuối cùng thiếu hẳn một chân. Không biết làm thế nào khác thợ rèn phải lấy gộc tre buộc chum lại cột vào làm chân thứ tư. Vì là ngựa thần phi như bay nên dù chỉ có ba chân thực ngựa vẫn đưa được Thánh Gióng ra trận dẹp giặc. Duy có điều là những vết móng ngựa để lại thành cụm chuôm rải rác ở vùng tổng Đông-dồ cũ (xã Nam-hồng, Bắc-hồng ngày nay) là nơi Thánh Gióng đuổi đánh giặc Ân trước khi lên núi Sóc chỉ thành hình những cụm ba chuôm một chứ không phải là những cụm 4 chuôm-

(7) Theo *Sóc sơn thần phủ* và *Bắc-ninh tỉnh địa dư* (sách chữ Hán đã dẫn). Theo quyền sau thì ở Trâu-sơn còn có một nửa thân ngựa đá là di tích. Một thuyết cho rằng đầu ngựa đá bị văng đến tận vùng Phả-lại.

nhỏ những khóm tre đầy gai mọc gần đây giăng cả gốc rễ và thân cây xuống đầu bọn giặc. Giặc chết như rạ. Hết khóm tre này đến khóm tre khác, dùng giết giặc cho đến dập nát, lại quăng ra cánh đồng và nhỏ khóm sau. Chỗ rặng tre bị nhỏ ở gần núi Trâu-sơn sau biến thành một dải đầm lớn gọi là đầm Thất gian (1). Và những mảnh tre bị gãy ném rải rác ở khắp chiến trường từ vùng Quế-dương cho đến Đông-ngàn (khu vực Hà-lỗ) sau này đã mọc thành một loại tre đặc biệt gọi là tre Đằng ngà hay Lặc ngà (nói tắt là tre ngà) với đặc điểm là rất nhiều gai mà thân tre màu ngà có vết lõm dốm đỏ lẫn nâu như vết máu (2).

Tre ngà có thể coi như tiền thân cách xa gần 30 thế kỷ của những đồn sóc đánh Tây những ngọn chông diệt Mỹ hiện nay. Tre ngà đã đi vào địa hạt văn học trong những câu hát dã giặc Ân:

*«Đưa thì mất mũi mất tai,
Đưa thì toạc mặt vì gai ngà này»*

Hoặc những câu thơ:

*Ngựa sắt roi ngà mảnh áo nhung
Thiên vương ba tuổi đã anh hùng*

Đánh xong trận ở Trâu-sơn và Hà-lỗ, ngựa sắt phi đến bến Bồ đề và ngừng lại uống nước Sôn Hồng. Vết chân của ngựa còn để lại hình lõm ở một phiến đá lớn tại thôn Phú-viên ngày nay (3). Tiếp đó Thánh Gióng quất ngựa vượt qua sông đi ngược lên Hồ Tây. Thánh buộc ngựa vào gốc đa trên bờ rồi nhảy xuống hồ tắm (4).

Xong đó, giở cơm nắm ra ăn rồi lại phi ngựa đi. Về sau nhân dân địa phương đã lập đền thờ ở ngay dưới gốc cây đa tức là đền Xuân-tảo nổi tiếng ngày nay.

Ngựa sắt đưa Thánh Gióng lên phương Bắc qua tổng Đông đồ huyện Kim-hoa cũ (xã Nam-hồng, Bắc-hồng huyện Đông-anh hiện nay). Ở đây Thánh Gióng cho quân sĩ nghỉ và sắp xếp lại đồ dùng khí giới. Vì thế khu vực này mới thành tên Đông-đồ rồi đọc chệch thành Đông-đồ (5).

Suốt từ vùng Quế-dương lên đến Đa-phúc qua các huyện Đông-anh, Kim-anh, Hiệp-hòa rải rác có nhiều cụm ao chum mà nhân dân gọi là giếng chân ngựa tương truyền là vết tích của ngựa sắt Thánh Gióng. Những "giếng" này trải qua bao nhiêu đời vẫn còn nguyên vẹn không hề bị suy suyền (6).

Ngựa phi qua Phù-lỗ đến chỗ gọi là núi Phù-mã Thánh Gióng bèn cởi áo giáp mặc vào cánh đa rồi thúc ngựa bay lên trời theo hướng núi Sóc. Bên sườn núi này ở trên một

phiến đá còn in một vết chân sâu và dài tương truyền là dấu roi sắt để lại (7).

3 — Các tướng tá của Thánh Gióng

Thánh Gióng không phải chỉ có một mình ra trận. Theo sau vị anh hùng trẻ tuổi là cả một đoàn quân đông đảo trong đó có một số tướng tá còn được truyền thuyết ghi lại tên tuổi nhưng cũng có rất nhiều người trong quân chúng không lưu lại họ trên nhưng sự nghiệp vẫn được nhắc nhở mấy ngàn năm sau qua lời truyền khẩu hoặc do những tục lệ cúng tế và hội hè.

Đầu tiên phải kể hai vị Dực và Minh Túc Thiên uy và Minh uy ở trang Hà-lỗ. Hai tướng này đã từng chỉ huy quân đánh giặc Ân nhưng không thành công bèn đem quân sĩ của mình đến đặt dưới quyền thống lĩnh của Thánh Gióng. Nơi hai quân hợp nhất lại là nơi "rổ quân". Theo địa phương chữ "rổ" có nghĩa cổ là tập hợp. Khu này sau thành tổng Rổ, chuyển ra chữ Hán là tổng Hà-lỗ nhưng tên nôm vẫn còn tồn tại cho đến ngày nay. Ngoài ra ở khu vực này còn có địa điểm «Cầu Bài» tương truyền là nơi hai bên bày quân tức là dàn quân. Sau khi

(1) Bắc-ninh tỉnh địa dư (sách đã dẫn).

(2) Truyền thuyết ở Quế-dương xã Hà-lỗ.

(3) Truyền thuyết ở thôn Phú-viên. Phiến đá này nằm gần khu vực xây dựng một số công trường bên bờ sông hiện bị thất lạc chưa tìm thấy.

(4) Truyền thuyết ở Xuân-tảo và Xuân-đỉnh huyện Từ-liêm nơi có đền sóc nổi tiếng. Phù-đồng thiên vương thần tích ghi rằng Thánh Gióng đến rửa áo giáp ở hồ Lãng bạc.

(5) Theo truyền thuyết địa phương. Nhưng cũng tại nơi này còn lưu hành một cách giải thích khác về tên Đông-đồ: bãi lầy phía Đông hoặc con đường phía đông (tùy theo chữ đồ viết theo bộ thổ hay bộ quai sước) nhắc lại vị trí nơi này so với Hạ-lôi, nơi xuất phát của nghĩa quân Hai bà Trưng tiến sang phi đông đánh Tô Định và Mã Viện và cũng là kinh đô của hai bà sau khi lên làm vua.

(6) Sóc sơn từ phá (sách đã dẫn) và truyền thuyết địa phương.

(7) Sóc sơn từ phá (sách đã dẫn). Các sách nói về Thánh Gióng và truyền thuyết nói chung đều thống nhất là Thánh Gióng cởi áo giáp lại rồi bay lên trời. Riêng Hoàng Việt địa dư ghi là để kiểm lại.

giặc Ân tan rã, Thánh Gióng bay lên trời vua cho triệu hai anh em vào triều nhưng em đã phi ngựa đến gò Hoa-nham núi Độc tôn rồi biến mất. Anh đi tìm em suốt nửa tháng không thấy sau cùng cũng hóa ở trang Tuy-xá huyện Văn-lãng (1).

Ngoài hai tướng nói trên, còn có một số tướng khác tuyển lựa ở ngay làng Gióng hay những làng gần đó như tướng Trần quốc ở ngay làng Phù-đồng nay được thờ ở miếu Chợ làng này, tướng Trâu-đô thống (cũng viết là Châu đô thống) người thôn Phù-dực đã từng làm tiên phong cho Thánh Gióng, tương truyền còn có làng ở trước đền chính làng Phù-đồng. Trâu-đô thống được thờ làm thành hoàng tại các thôn Lê-chi và thôn Trung xã Phù-ninh cũ nay đều thuộc huyện Gia-lâm (2).

Còn nhiều nhân vật khác đã được tham gia vào việc đánh dẹp giặc Ân nhưng tên họ đã thất truyền. Tỷ như ông Đường Ghềnh, tương truyền là một lão nông ở thôn Trung-màu— một làng ở sát liền cánh đồng với thôn Phù-đồng về phía đông, đang dùng vồ đập đất trồng cà thì đoàn quân Thánh Gióng đi qua. Ông đã gia nhập vào nghĩa quân và vồ đi theo đánh giặc và lập công lớn. Sau khi chết ông được phối hưởng với Thánh Gióng ở đền thượng. Vua ban cho dân làng ba sào ruộng để hàng năm biếu lễ đưa đến tế ở đền này. Ông được gọi là vị Đường Ghềnh lấy tên ở xứ đồng ông đang đập đất trồng cà trước khi vác vồ theo Thánh Gióng (1).

Việc tham gia của đông đảo quần chúng được thể hiện khá rõ rệt trong cách tổ chức hội Gióng hàng năm: ngoài toán quân « phù giá » hoặc làng áo đỏ đi liền với ngựa thánh và được coi như đoàn quân chính thức còn có toán quân « làng áo đen » gồm những người dân thường cũng trực tiếp tham gia đâm rước vừa đi vừa chạy ra tới chỗ chiến trận. Trong đám rước này còn đặc biệt có đoàn múa hát Ai lao, không phải của làng Gióng mà của làng Hội-xá cách Phù-đồng độ hai cây số phía tây (2). Tương truyền đây là một toán trẻ em chăn bò đang dùng bông lau làm cờ chơi đánh trận thì đoàn quân Thánh Gióng dồn dập đi qua. Các em bèn buộc bò lại rồi vác cả bông lau theo Thánh Gióng đi đánh giặc. Một người đang câu cá ở bên sông cũng bỏ việc vác cần câu đi theo.

Hồi đó ở khu vực này còn có rừng rậm đầy thú dữ. Một con hổ đang kiếm ăn gần đấy và mấy người đang đi săn cũng đều gia nhập đoàn quân.

Theo truyền thuyết địa phương chính vì thế mà làng Hội-xá xưa kia còn có tên là Hộ-xá (« Hộ » là giúp sức sau viết thành « hộ » là nhà) và sau được phép tổ chức đoàn múa hát giúp vui cho hội Gióng. Đoàn này có tên là đoàn Ai-lao (Ai-lao có nghĩa là buộc bò) (3). Trong trang bị của đoàn có hai cây bông tức là hai chiếc gậy có buộc những mảnh giấy dài nhiều màu nhắc lại bông lau dùng để chơi rước của đoàn chăn bò. Tham gia đoàn có cả người đi câu, người đi săn và có cả ông « hồ ». Vai « ông hồ » do một người đóng giả đầu chụp mặt nạ bằng gỗ vẽ hình hồ áo quần chêm may liền nhau màu vàng có vằn đen và có đuôi. Vì có công dẹp giặc, ông hồ được vào lễ Thánh Gióng ở đền thượng. Chỗ đứng lễ là trên chiếc chiếu danh dự, tức là chiếu nhất dành cho chú tế.

Như vậy theo truyền thuyết phong trào chống giặc Ân là một phong trào khá rộng lớn. Nó lôi cuốn nhiều đoàn quân, nhiều tướng tá và cả những toán người hay cá nhân tiêu biểu cho nhiều tầng lớp khác nhau. Có nông dân vác vồ đập đất, có người câu cá đem cần câu, có đàn trẻ chăn bò rước bông lau làm cờ. Có những người đi săn mang nỏ (4). Và có cả giống hồ lang cũng gia nhập đoàn quân. Cả đất nước đã vùng dậy chống xâm lăng.

(1) Nay thuộc xã Lê-chi và xã Ninh-hiệp. Thần tích về Trâu đô thống chưa tìm thấy chỉ còn truyền thuyết được một số câu đối thờ chứng minh.

(2) Thôn Hiệp-phù nay thuộc xã Ninh-hiệp huyện Gia-lâm.

(3) Trong danh sách các vị thần phối hưởng ở đền Gióng có vị Quách Lân đại vương: các cụ ở Gióng cho rằng đó là vị thần ở Trung-màu nhưng các cụ ở Trung-màu thì vị thần chỉ thường được gọi là Đường Ghềnh và không có duệ hiệu là Quách Lân.

(4) Hội-xá hiện nay ở sát đê về phía nam sông Đuống, nhưng xưa kia nằm trên bờ phía Bắc, liền bãi với xã Phù-đồng.

ĐANG IN

– **Mấy vấn đề về văn học hiện thực phê phán Việt-nam**

NGUYỄN ĐỨC ĐÀN

– **Cuộc kháng chiến chống xâm lược Nguyên – Mông (thế kỷ XIII)**

HÀ VĂN TẤN — PHẠM THỊ TÂM

– **Miền Nam giữ vững thành đồng**
(TẬP III)

TRẦN VĂN GIÀU

– **Cách mạng ruộng đất ở Việt-nam**

VIỆN KINH TẾ
(TRẦN PHƯƠNG chủ biên)

– **Lên án tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ ở Việt-nam**

VIỆN LUẬT HỌC

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ

In tại Liên xưởng in H.N. 15